

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thùy Giang
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Huỳnh Trung Hiếu

Ngày 02 tháng 02 năm 2021 tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2021/QĐ-TA ngày 26 tháng 01 năm 2021, đối với:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T; Giới tính: Nam;

Sinh năm: 1984;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Đạo Phật;

Trình độ văn hóa: 06/12;

Nghề nghiệp: Không;

Hộ khẩu thường trú: Số 495/10 khóm Đông Thịnh 3, phường Mỹ Ph2, thành phố L, tỉnh An Giang;

Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Nguyễn Văn Ng và bà: Trần Thị Ngọc Tr.

Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Tô Thanh Tùng – Công chức Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố L (theo văn bản ủy quyền của Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L:* Ông Kiều Văn Liêu – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Văn bản số: 06/PLĐ-TBXH ngày 11/01/2021 của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố L thể hiện:

Hồi 00 giờ 30 phút ngày 27/11/2020, Nguyễn Thanh T bị Công an phường Mỹ L2, thành phố L mời thử Test tìm chất ma túy, kết quả dương tính với Methamphetamine

(còn gọi là ma túy đá). Quá trình thẩm vấn tại Công an phường Mỹ L2, T thừa nhận có sử dụng ma túy trái phép. Khi bị mời làm việc, T khai tên là Trần Phi Hoàng, sinh năm 1983, nơi đăng ký thường trú tại: **Số 495/10 khóm Đông Thịnh 3, phường Mỹ Ph2, thành phố L, tỉnh An Giang**. Theo Phiếu trả lời xác minh ngày 03/12/2020, Công an phường Mỹ Ph2 xác nhận: Dương sự Trần Phi Hoàng, sinh năm 1983 bị bệnh và đã chết khoảng 04 năm nhưng gia đình chưa khai tử, người sử dụng ma túy trong ảnh cần xác minh là Nguyễn Thanh T (tức T Trắng), sinh năm 1984, là cháu gọi Trần Phi H2 (đã chết) bằng cậu và cùng hộ khẩu thường trú tại: **Số 495/10 khóm Đông Thịnh 3, phường Mỹ Ph2, thành phố L, tỉnh An Giang, nhưng thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không rõ đi đâu và làm gì.**

Như vậy, tại thời điểm Công an phường Mỹ L2 mời thử Test tìm chất ma túy thì T thuộc diện sống không có nơi cư trú ổn định. Ngày 27/11/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Mỹ L2 giao Nguyễn Thanh T cho Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang quản lý và tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L vẫn giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp đưa **Nguyễn Thanh T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang với thời hạn 24 tháng.

- Ý kiến của **Nguyễn Thanh T**: Xác định có sử dụng ma túy hồ sơ thể hiện, chấp nhận đề nghị của Cơ quan đề nghị và xin giảm thời gian áp dụng cai nghiện bắt buộc.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Tòa án nhân dân thành phố L thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị. **Nguyễn Thanh T** thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, thống nhất đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Thanh T**.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung phát biểu của đại diện Cơ quan đề nghị, ý kiến của người bị đề nghị và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, xét thấy:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L đối với **Nguyễn Thanh T** thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại các Điều 96; 103 và 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Lời khai của **Nguyễn Thanh T** trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp phù hợp với các kết quả xét nghiệm ma túy; kết quả xác minh nơi cư trú; biên bản vi phạm hành chính. Có đủ căn cứ xác định **Nguyễn Thanh T** là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính, không có nơi cư trú ổn định và đã có hành vi vi phạm pháp luật là sử dụng trái phép chất ma túy nên cần có thời gian hỗ trợ cai nghiện để hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L về việc đưa **Nguyễn Thanh T** vào cơ sở

cai nghiện bắt buộc là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính nên chấp nhận.

Về thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính: **Nguyễn Thanh T** khi bị mời làm việc cố ý khai sai tên thật của mình, gây khó khăn cho cơ quan có thẩm quyền trong việc xử lý hành vi vi phạm của T. Tuy nhiên, sau đó T đã có thái độ thành khẩn khai báo; quyết tâm từ bỏ không tiếp tục sử dụng chất ma túy; nên cần xem xét là tình tiết giảm nhẹ thời gian cai nghiện bắt buộc khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Căn cứ:

- Các Điều 22, 23, 30, 31 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Các Điều 6, 9, 95, 96; 104, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Thanh T**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc của **Nguyễn Thanh T** là **14 (mười bốn)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **Nguyễn Thanh T** được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố L có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy – Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy t. An Giang;
- VKSND tp. L;
- Công an tp. L;
- Trưởng phòng LĐ-TB&XH tp. L;
- UBND phường Mỹ L2, tp. L;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Giang